

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỒN

TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN

MÔN HÓA HỌC KHỐI 9

(Từ ngày 25/9/2023 đến ngày 30/9/2023)

Tiết 7- Bài: LUYỆN TẬP OXIDE – ACID

A. LÝ THUYẾT:

1/ Tính chất hóa học của oxide (Oxit)

a/ TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA BASIC OXIDE (Oxit bazơ)

- BASIC OXIDE tan + H₂O → dd BASE
(Oxit bazơ tan + H₂O → dd bazơ)
- BASIC OXIDE + ACID → MUỐI + Nước
(Oxit bazơ + Axit → Muối + H₂O)
- BASIC OXIDE tan + ACID OXIDE → MUỐI
Oxit bazơ tan + Oxit axit → Muối

b/ TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA ACIDIC OXIDE (Oxit axit)

- ACIDIC OXIDE + H₂O → dd ACID
(Oxit axit + H₂O → dd axit)
- ACIDIC OXIDE + BASE tan → MUỐI + Nước
(Oxit axit + Bazơ tan → MUỐI + H₂O)
- ACIDIC OXIDE + BASIC OXIDE tan → MUỐI
(Oxit axit + Oxit bazơ tan → Muối)

2/ Tính chất hóa học của acid (Axit):

a/ Dung dịch acid làm giấy quỳ tím hóa đỏ

b/ dd Acid + một số Kim loại → Muối + Khí Hydrogen

c/ Acid + Base → Muối + Nước

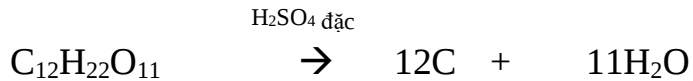
d/ Acid + Oxide base → Muối + Nước

Chú ý : H₂SO₄ đặc có những tính chất hóa học riêng:

- Tác dụng với nhiều kim loại, không giải phóng khí hydrogen



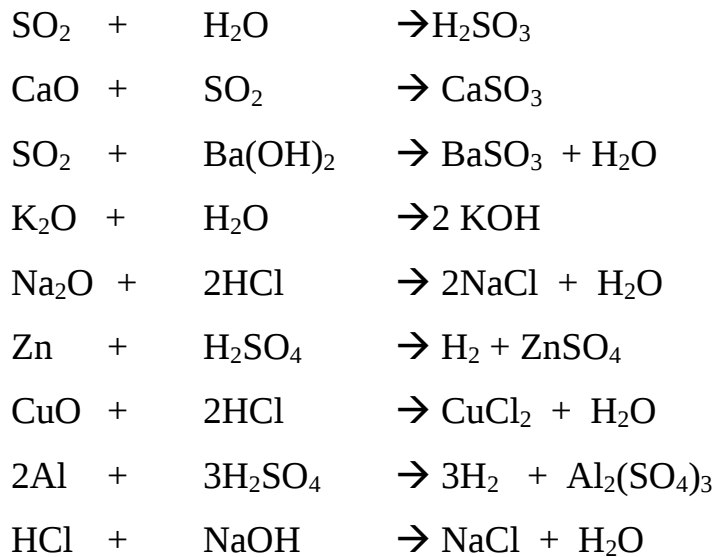
- Tính háo nước, hút ẩm:



- ❖ Nhận biết dung dịch H_2SO_4 và dung dịch muối sulfate: bằng thuốc thử là dung dịch muối bari hoặc dung dịch $\text{Ba}(\text{OH})_2$

B. VÍ DỤ MINH HỌA:

1/ Hoàn thành các phương trình sau:



2/ Nhận biết các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:

Dung dịch HCl, dung dịch NaOH, dung dịch H_2SO_4

Trả lời:

- Dùng giấy quỳ tím cho vào 3 mẫu thử

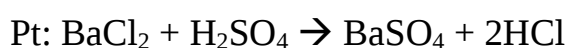
Nếu giấy quỳ tím hóa xanh : dung dịch ban đầu là NaOH

Nếu giấy quỳ tím hóa đỏ: dung dịch ban đầu là HCl và H_2SO_4

- Dùng dung dịch BaCl_2 cho vào 2 dung dịch acid

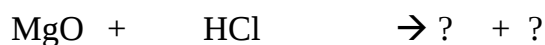
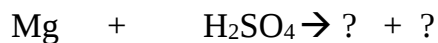
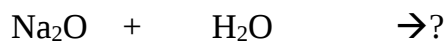
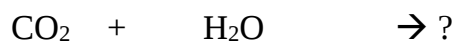
Nếu xuất hiện kết tủa trắng : dung dịch ban đầu là H_2SO_4

Nếu không có hiện tượng thì dung dịch ban đầu là HCl



PHIẾU HỌC TẬP

1/ Hoàn thành các phương trình sau:



2/ Nhận biết các dung dịch sau bằng phương pháp hóa học:

Dung dịch NaCl, dung dịch KOH, dung dịch Na₂SO₄

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Dẫn dò

- Viết bài vào tập và làm bài tập.
- Xem trước bài mới
- Học thuộc hóa trị và công thức tính toán hóa học.

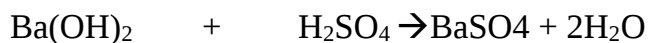
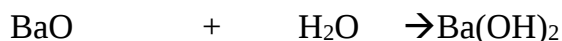
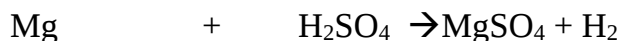
Tiết 8- Bài: LUYỆN TẬP OXIDE – ACID (tiếp theo)

A. LÝ THUYẾT:

Nội dung như tiết 7

B. VÍ DỤ MINH HỌA:

1/ Hoàn thành các phương trình sau:



2/ Cho 13 gam kẽm tác dụng vừa đủ với 200ml dung dịch hydrochloric acid (HCl) .

a/ Tính thể tích khí sinh ra ở điều kiện tiêu chuẩn (biết ở 25°C và 1 bar, 1 mol khí chiếm 24,79 lit)

b/ Tính nồng độ mol của dung dịch HCl tham gia phản ứng.

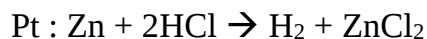
c/ Tính nồng độ mol của dung dịch sau phản ứng, biết thể tích dung dịch sau phản ứng thay đổi không đáng kể

(Cho Zn = 65)

Trả lời :

Đổi 200ml = 0,2 lit

$$n_{\text{Zn}} = m : M = 13 : 65 = 0,2 \text{ mol}$$



$$1 \quad 2 \quad 1 \quad 1 \text{ mol}$$

$$0,2 \quad 0,4 \quad 0,2 \quad 0,2 \text{ mol}$$

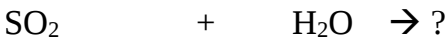
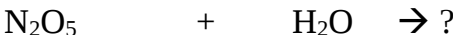
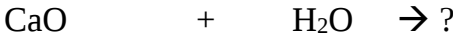
$$\text{a/ } V_{\text{H}_2} = n \cdot 24,79 = 0,2 \cdot 24,79 = 4,958 \text{ (lit)}$$

$$\text{b/ } C_{\text{M HCl}} = n : V_{\text{dd}} = 0,4 : 0,2 = 2\text{M}$$

$$\text{c/ } C_{\text{M ZnCl}_2} = n : V_{\text{dd}} = 0,2 : 0,2 = 1\text{M}$$

PHIẾU HỌC TẬP

1/ Hoàn thành các phương sau:



2/ Cho 6,5 gam kẽm tác dụng vừa đủ với 100ml dung dịch hydrochloric acid (HCl)

a/ Tính thể tích khí sinh ra ở điều kiện tiêu chuẩn (biết ở 25°C và 1 bar, 1 mol khí chiếm 24,79 lit)

b/ Tính nồng độ mol của dung dịch HCl tham gia phản ứng.

c/ Tính nồng độ mol của dung dịch sau phản ứng, biết thể tích dung dịch sau phản ứng thay đổi không đáng kể

(Cho Zn = 65)

[illegible]

Dẫn dò

- Viết bài vào tập và làm bài tập.
- Xem trước bài mới
- Học thuộc hóa trị và công thức tính toán hóa học

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

1 Thầy Tài SĐT: 0384016912

2 Thầy Hậu SĐT: 0933351932

3 Cô Xem SĐT: 0767108446